

Số: **617** /QB-BKHCN

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia**

**BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố 08 Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) sau đây:

- |    |                   |  |
|----|-------------------|--|
| 1. | TCVN 6170-8:2020  | Giàn cố định trên biển - Phần 8: Hệ thống chống ăn mòn       |
| 2. | TCVN 6170-11:2020 | Giàn cố định trên biển - Phần 11: Chế tạo                    |
| 3. | TCVN 6170-12:2020 | Giàn cố định trên biển - Phần 12: Vận chuyển và dựng lắp     |
| 4. | TCVN 12823-1:2020 | Giàn di động trên biển - Phần 1: Phân cấp                    |
| 5. | TCVN 12823-2:2020 | Giàn di động trên biển - Phần 2: Thân và trang thiết bị      |
| 6. | TCVN 12823-3:2020 | Giàn di động trên biển - Phần 3: Máy và hệ thống             |
| 7. | TCVN 12823-4:2020 | Giàn di động trên biển - Phần 4: An toàn và phòng chống cháy |
| 8. | TCVN 12823-5:2020 | Giàn di động trên biển - Phần 5: Vật liệu và hàn             |

**Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.**

**Nơi nhận:**

- Vụ PC;
- Lưu: VT, PC, TĐC



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Văn Tùng**